

ĐẶC ĐIỂM CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở NAM TRUNG KỲ NHỮNG NĂM 1930-1931

TRƯƠNG CÔNG HUỖNH KỲ

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tóm tắt: Trong những năm 1930-1931, ở Việt Nam đã diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng phản ánh những chiều hướng phát triển khác nhau của phong trào dân tộc tư sản (do Việt Nam Quốc dân Đảng đại diện) và phong trào dân tộc vô sản với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong giai đoạn lịch sử này, phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ chỉ diễn ra theo xu hướng vô sản, phản ánh những đặc điểm của phong trào này trong cả nước, đồng thời thời cũng có nét riêng: đó là dù bùng nổ muộn so với các khu vực khác trong toàn quốc, nhưng diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt, tồn tại lâu dài, tiêu biểu nhất là ở Quảng Ngãi.

Từ khóa: Việt Nam, Nam Trung Kỳ, đặc điểm, phong trào, cách mạng, 1930, 1931.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm 1930-1931, ở Việt Nam đã diễn ra những sự kiện lịch sử quan trọng phản ánh chiều hướng phát triển trái ngược của phong trào dân tộc tư sản và phong trào dân tộc vô sản. Cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quốc dân Đảng (2-1930) đánh dấu sự thất bại của phong trào dân tộc tư sản trên vũ đài chính trị Việt Nam. Ngược lại, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo đã khẳng định xu thế phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam theo lập trường vô sản. Phong trào cách mạng trong những năm 1930-1931 do Đảng Cộng sản Việt Nam phát động và lãnh đạo trên cơ sở đường lối đúng đắn và sáng tạo, đã diễn ra trên quy mô rộng lớn, thu hút đông đảo quần chúng công nông tham gia, hình thức đấu tranh quyết liệt và mang tính chất cách mạng triệt để, mặc dù ở Trung Kỳ có bộc lộ sự tả khuynh nhất định. Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930-1931 đã phản ánh những đặc điểm mang tính phổ quát trên đây của toàn quốc nhưng cũng có những điểm riêng do điều kiện lịch sử địa phương quy định.

2. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CHỦ YẾU CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở NAM TRUNG KỲ NHỮNG NĂM 1930-1931

2.1. Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930-1931 chỉ diễn ra theo lập trường cách mạng vô sản

Nói về đặc điểm của phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm từ 1925 đến 1930, Lê Duẩn - nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “*Phong trào dân tộc có tính chất xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản đã có song song với phong trào dân tộc có tính chất tư sản, ... là một hiện tượng lịch sử đặc biệt của nước*

Việt Nam”... Cuộc cách mạng dân tộc Việt Nam không tiến tuần tự từ tính chất tư sản qua tính chất vô sản, hết tư sản rồi mới đến vô sản, mà bản chất là nhảy vọt. Trong một thời gian, phong trào dân tộc tư sản và phong trào dân tộc vô sản đã chen nhau mà tiến lên...” [5, tr. 38-39].

Thật vậy, sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào cách mạng theo lập trường tư sản tiếp tục phát triển với đỉnh cao là sự ra đời của Việt Nam Quốc dân Đảng (25-12-1930). Tuy nhiên, địa bàn ảnh hưởng của tổ chức này chủ yếu là ở Bắc Kỳ. Do đó, khi Việt Nam Quốc dân Đảng phát động khởi nghĩa vào tháng 2-1930, cuộc khởi nghĩa chủ yếu diễn ra ở các tỉnh Bắc Kỳ như Yên Bái, Phú Thọ (Hưng Hóa, Lâm Thao), Hà Nội, Hải Dương, Thái Bình,... [10, tr.249-250].

Cùng với Việt Nam Quốc dân Đảng, có tổ chức Phục Việt ra đời vào năm 1925 theo xu hướng cách mạng dân chủ tư sản, sau đó cải tổ thành Hưng Nam, Việt Nam Cách mạng Đảng (1926), Việt Nam Cách mạng Đồng chí Hội (1926), Tân Việt Cách mạng Đảng (1928). Những tổ chức này có mặt ở các tỉnh Nam Trung Kỳ từ những năm 1926-1927 và đã dần chuyển sang xu hướng cách mạng vô sản, hoạt động theo đường lối của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên rồi chuyển biến thành các tổ chức Cộng sản thuộc Động Dương Cộng sản Liên đoàn. Trên cơ sở này, đến tháng 3-1930, đã lần lượt thành lập các đảng bộ thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam như Tỉnh Đảng bộ Quảng Nam, Tỉnh Đảng bộ Quảng Ngãi,...

Ngay khi thành lập, các chấp ủy của Đảng bộ Cộng sản các tỉnh Nam Trung Kỳ đã nhanh chóng chấp hành chỉ thị của Trung ương Đảng, cũng như Xứ ủy Trung Kỳ và Nam Kỳ, đứng lên đấu tranh chống đế quốc và chống phong kiến, phản đối chính sách đàn áp khủng bố của đế quốc, đòi những quyền lợi hàng ngày trong những năm 1930-1931.

Những minh chứng trên đây khẳng định phong trào cách mạng ở các tỉnh Nam Trung Kỳ những năm 1930-1931 chỉ diễn ra theo lập trường vô sản do Đảng Cộng sản Việt Nam (sau đó là Đảng Cộng sản Đông Dương) lãnh đạo. Đây là nét khác biệt với phong trào cách mạng ở Bắc Kỳ, đồng thời là nét chung của các tỉnh Trung Kỳ cũng như của Nam Kỳ.

2.2. Diễn ra muộn hơn các tỉnh Bắc Kỳ và Nam Kỳ nhưng quyết liệt, mạnh mẽ, bền bỉ

Ngay sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhanh chóng bắt nhịp phong trào, phát động cuộc đấu tranh chống đế quốc và phong kiến. Từ tháng 2-1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phong trào đấu tranh nổ ra ở các trung tâm kinh tế, chính trị trong cả nước, giai cấp công nhân đã đóng vai trò tiên phong. Mở đầu là hàng loạt cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền cao su Phú Riềng, nhà máy xi măng Hải Phòng, nhà máy dệt Nam Định, hãng dầu Xôcôni (Socony), Nhà Bè (Sài Gòn), đồn điền cao su Dầu Tiếng, nhà máy xe lửa Dĩ An, Nhà máy diêm, nhà máy cưa Bến Thủy, nhà máy Ba Son, Khu mỏ Mông Dương. Cùng với phong trào đấu tranh của công nhân còn có phong trào đấu tranh của nông dân và các tầng lớp nhân dân khác. Làn sóng bãi công của công nhân từ tháng 2 đến tháng 4-1930 là những cuộc đấu tranh mở màn, quyết

định trực tiếp sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931 do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Đến ngày 1-5-1930, phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo đã chuyển lên bước ngoặt với cuộc đấu tranh kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động. Phong trào diễn ra trong toàn quốc với nhiều hình thức đấu tranh phong phú: rải truyền đơn, treo cờ đỏ, mít tinh, biểu tình, tuần hành. Lần đầu tiên quần chúng công nông cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam đã xuống đường đấu tranh nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (1-5). Phong trào đã thể hiện sự lãnh đạo và tính tiên phong của giai cấp công nhân. Mục tiêu đấu tranh không chỉ đòi quyền lợi cho mình mà còn biểu thị tinh đoàn kết cách mạng với nhân dân lao động thế giới, thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng và khối liên minh công nông. Từ ngày 1-5, phong trào tiếp tục phát triển trong các tháng 6, 7, 8 với khí thế đấu tranh ngày càng mạnh mẽ và quyết liệt, trong toàn quốc có 126 cuộc đấu tranh, mạnh nhất là ở Nghệ Tĩnh với 97 cuộc bãi công và biểu tình của công nhân, tạo ra đêm trước của Xô viết Nghệ Tĩnh.

Ở Nam Trung Kỳ, phong trào đấu tranh diễn ra muộn so với các tỉnh Bắc Kỳ, Bắc Trung Kỳ và Nam Kỳ, bắt đầu với các cuộc đấu tranh của nông dân Quảng Ngãi do Tỉnh ủy phát động nhân ngày Quốc tế Lao động (1-5), kết hợp mục tiêu chính trị với mục tiêu kinh tế và tinh thần quốc tế vô sản, chống đế quốc và phong kiến, đòi giảm sưu thuế, tăng tiền lương, ngày làm 8 giờ, phản đối chiến tranh đế quốc, ủng hộ Liên bang Xô viết. Phong trào tiếp diễn tại Khánh Hòa (16-7-1930), Ninh Thuận (1-8-1930), Quảng Nam (4-8-1930)...

Đến tháng 9-1930, phong trào cách mạng cả nước phát triển lên đỉnh cao với sự xuất hiện của chính quyền Xô viết ở Nghệ Tĩnh. Thực dân Pháp đàn áp khốc liệt. Để duy trì và giữ vững phong trào, Trung ương Đảng ra chỉ thị, kêu gọi toàn quốc đấu tranh, phối hợp và ủng hộ “Nghệ Tĩnh đỏ” [6]. Hưởng ứng chủ trương trên, chỉ trong tháng 9 và tháng 10-1930, trong cả nước có 362 cuộc đấu tranh: 29 cuộc ở miền Bắc, 316 cuộc ở miền Trung và 17 cuộc ở miền Nam. Phong trào tiếp tục trong các tháng 11 và 12-1930 [1, tr. 125]. Trong quá trình đó, nhân dân ở Nam Trung Kỳ nhanh chóng hưởng ứng phối hợp đấu tranh và ủng hộ “Nghệ Tĩnh đỏ”. Phong trào cách mạng diễn ra quyết liệt và kéo dài hơn so với các khu vực khác. Trong khi, ở Hà Nội, đến ngày 11-10-1930, mới xuất hiện những đội xung phong làm nhiệm vụ tuyên truyền, kêu gọi nhân dân đoàn kết, ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ; ở Thái Bình, đến ngày 14-10-1930, mới bùng nổ cuộc biểu tình ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ của hơn 700 nông dân huyện Tiền Hải; tại Hà Nam, đến ngày 20-10-1930, nhân dân nổi dậy đấu tranh của nhân dân huyện Bình Lục; đến cuối tháng 10-1930, đến lượt công nhân ở Nam Định, Hải Phòng, Cẩm Phả, Hà Nội... tiếp tục đứng lên đấu tranh... Tuy nhiên không có cuộc biểu tình nào có quy mô lớn hơn 1.000 người.

Trong bối cảnh đó, trong hai ngày 26 và 28-9-1930, Đảng bộ Hoài Nhơn tổ chức rải truyền đơn kêu gọi nhân dân ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh. Đặc biệt, vào đầu tháng 10-1930, Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã phát động một phong trào đấu tranh rộng khắp. Đêm mùng 7 rạng ngày 8-10-1930, 5.000 nông dân huyện Đức Phổ đã biểu tình kéo về huyện lỵ, chiếm huyện đường, đốt hồ sơ sổ sách, giải phóng tù nhân. Phối hợp và ủng hộ với

nhân dân Đức Phổ, Huyện ủy Mộ Đức đã vận động nhân dân các huyện Mộ Đức, Ba Tơ, chặt cây to, lăn đá làm chướng ngại vật trên đường thuộc địa (Quốc lộ số 1 ngày nay), để gây khó khăn cho thực dân Pháp và tay sai khi đưa lính đến Đức Phổ đàn áp. Cuộc đấu tranh của 5.000 nông dân huyện Đức Phổ thực sự đánh dấu bước chuyển biến của phong trào cách mạng không chỉ ở Quảng Ngãi mà cả vùng Nam Trung Kỳ.

Để chủ động đối phó với tình hình, đưa phong trào cách mạng trong tỉnh tiến lên, ngày 13-10-1930, Tỉnh ủy Quảng Ngãi chủ trương đẩy mạnh đấu tranh, lấy các phủ Mộ Đức và huyện Sơn Tịnh làm trọng điểm. Một đợt đấu tranh mới đã diễn ra từ tháng 10 đến tháng 12-1930, diễn ra quyết liệt ở các huyện Sơn Tịnh (30-10-1930), Đức Phổ (12-1930)...

Rạng sáng ngày 30-10-1930, hơn 1.000 nông dân vùng đông huyện Sơn Tịnh biểu tình kéo về huyện lỵ đưa yêu sách, hô vang các khẩu hiệu chống khủng bố, ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ, đòi giảm sưu thuế. Cuộc biểu tình bị đàn áp, dẫn đến sự xô xát giữa quần chúng với binh lính thuộc địa, nhưng đoàn biểu tình tiếp tục xông lên, đến 9 giờ sáng mới chịu giải tán.

Tại Mộ Đức, sáng ngày 30-10-1930, hàng ngàn quần chúng biểu tình, kéo lên huyện lỵ. Thực dân Pháp nổ súng thị uy nhưng quần chúng vẫn kiên trì đấu tranh.

Từ sau các cuộc biểu tình ngày 30-10-1930, thực dân Pháp đặt phủ Mộ Đức và huyện Sơn Tịnh vào tình trạng giới nghiêm. Song phong trào đấu tranh ở nhiều huyện vẫn tiếp tục bùng nổ. Ngày 16-11-1930, ở Mộ Đức tiếp tục diễn ra cuộc biểu tình của hơn 500 nông dân.

Phối hợp với phong trào Quảng Ngãi, Bình Định, tại Phú Yên, trong các ngày 30 và 31-10-1930, quần chúng cách mạng đã tổ chức treo cờ đỏ, rải truyền đơn ở nhiều nơi, kêu gọi ủng hộ công nông ở Nghệ Tĩnh và Quảng Ngãi. Tháng 11-1930, nhiều nơi ở Bình Định xuất hiện truyền đơn và cờ đỏ Cộng sản.

Thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khủng bố quyết liệt, nhưng phong trào vẫn tiếp tục diễn ra, xu hướng tả khuynh xuất hiện ở nhiều tỉnh. Từ cuối năm 1930, cùng với các hình thức biểu tình, mít tinh, tuần hành, thị uy, đưa yêu sách, lực lượng tự vệ, xích vè xuất hiện, hoạt động tiêu trừ Việt gian, cường hào và tay sai ngày càng phổ biến, giành quyền làm chủ từng phần ở nông thôn. Các tổ chức quần chúng như Nông hội đỏ, Hội Phụ nữ, Hội Thanh niên học sinh, Hội Cứu tế đỏ có hàng ngàn người tham gia. Ngày 1-12-1930, quần chúng nhân dân ở Đức Phổ tiến hành trừng trị Việt gian: Lý trưởng làng Lộ Bàn và Xã Huế ở Văn Trường nhưng không thành công. Nhiều nơi quần chúng trấn áp cường hào địa chủ.

Cuối tháng 12-1930, Tỉnh ủy Quảng Ngãi chủ trương đẩy mạnh chống khủng bố trắng, đưa phong trào cách mạng lên cao hơn nữa, đấu tranh trực diện với đế quốc và phong kiến ở phủ lỵ, huyện lỵ, tỉnh lỵ, bao vây cô lập các đồn địch.

Trong tháng 1 và 2-1931, một đợt đấu tranh mới diễn ra ở khắp các phủ huyện trong tỉnh Quảng Ngãi thu hút hàng chục ngàn quần chúng trong bối cảnh phong trào cách mạng trong nước chững lại và có chiều hướng đi xuống dần [1, tr.150]. Từ tháng 3/1931,

do bị nội phản, cơ quan Xứ ủy Bắc Kỳ bị mật thám Pháp phá vỡ, phần lớn cán bộ Xứ ủy bị bắt, vì vậy từ đó trở về sau không có cuộc đấu tranh lớn nào được tổ chức ở Bắc Kỳ [7, tr.473].

Ở Nam Kỳ, phong trào ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ diễn ra sôi nổi với vai trò tiên phong của giai cấp công nhân từ tháng 10-1930 đến tháng 5-1931, tiêu biểu là các cuộc bãi công của công nhân Hãng Đông Á (1930), Hãng dầu Standard (1-1931), Hãng dầu Pháp -Á (1-1931)... Từ đầu tháng 9-1930, phong trào đấu tranh của nông dân chủ yếu diễn ra ở Long Xuyên, Vĩnh Long, Cần Thơ [8]. Ngày 20-3-1931, xảy ra một vụ ném bom nhằm trừng trị viên tỉnh trưởng Kiến An (Long Xuyên).

Ở Nam Trung Kỳ, mặc dù đế quốc và phong kiến đàn áp khốc liệt, ngày 19-1-1931, hơn 2.000 nông dân Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) biểu tình, xung đột với quân đội thực dân, 6 người bị giết hại.

Ngày 2-2-1931, nhân dân vùng Nam phủ Tư Nghĩa (Quảng Ngãi) phối hợp với nhân dân Nghĩa Hành đấu tranh, bị đàn áp, 18 người bị giết.

Tại Đức Phổ, ngày 5-2-1931, nhân dân tuần hành thị uy kéo về Tân Hội, trị tội Xã Đat, Chủ Cát, tổ chức biểu tình ở Lộ Bàn... 13 người bị sát hại. Ngày 8-2-1931, 1.000 nông dân ở phía Đông phủ Bình Sơn tiến hành trừng trị các phần tử phản động [9].

Đến đầu tháng 3-1931, đế quốc và phong kiến tăng cường khủng bố, nhiều cán bộ đảng viên và quần chúng sa vào tay giặc. Phong trào tiếp tục bùng nổ ở Quảng Ngãi. Ở Quảng Ngãi, ngày 9-3-1931, nhân dân hai xã Bình Yên và Bình Vĩnh trên đảo Lý Sơn nổi dậy, bao vây đồn địch, làm chủ đảo trong ngày. Tiến tới kỷ niệm ngày Quốc tế lao động (1-5), từ ngày 25 đến ngày 30-4-1931, khắp các huyện trong tỉnh Quảng Ngãi xuất hiện cờ đỏ búa liềm, truyền đơn biểu ngữ, biểu tình thị uy thu hút hàng ngàn người tham gia, phản đối đế quốc Pháp và các thế lực tay sai khủng bố những người yêu nước; đòi bỏ hãn thuế thân, thuế chợ, thuế đò; đòi chia lại và chia hết công điền cho nông dân lao động; Ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh! Ủng hộ Liên bang Xô viết! Phong trào diễn ra mạnh nhất ở các huyện Sơn Tịnh, phủ Mộ Đức, phủ Tư Nghĩa. Địch khủng bố, hàng trăm người bị sát hại (Mộ Đức bị giết hại 73 người, Tây Tư Nghĩa 12 người, Sơn Tịnh: 40 người).

Tại tỉnh Phú Yên, trong tháng 4-1931, truyền đơn cộng sản xuất hiện ở Tuy Hòa, Sông Cầu, La Hai. Từ tháng 4 đến tháng 7-1931, tiếp tục nổ ra các hoạt động đấu tranh ủng hộ Nghệ Tĩnh đỏ và Quảng Ngãi, tiêu biểu là 4 cuộc biểu tình tại Cồn Lôi (Triêm Đức), Ba Cùm (Phước Long), Đồng Cỏ (Phước Lãn), Đá Mũi với sự tham gia của hàng trăm người.

Nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (1-5), “*nhiều sự cố xảy ra ở nhiều khu vực. Ở Nam Kỳ, có nhiều cuộc biểu tình nổ ra quyết liệt ở Thạnh Phú (Bến Tre) và Đức Hòa (Chợ Lớn). Ở Trung Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi là nơi xảy ra nhiều cuộc bạo loạn nghiêm trọng hơn cả*” [4, tr.54]. Hàng ngàn dân chúng ở Đức Phổ, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh đã biểu tình bị lính lê dương và bộ binh thuộc địa đàn áp.

Do bị đàn áp khủng bố ác liệt, “*đến cuối tháng 6-1931, tình hình ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi có vẻ lắng dịu do việc bắt giữ những người cầm đầu chủ chốt*” [4, tr.54]. Ở

Quảng Ngãi không còn những cuộc đấu tranh quyết liệt như trước, nhưng phong trào vẫn diễn ra với các cuộc mít tinh, rải truyền đơn, đưa kiến nghị, đòi quyền lợi hàng ngày như đòi tăng thù lao ngày công, đòi chia lại công điền, đòi cải thiện chế độ sinh hoạt nhà tù, phản đối đánh đập, tra tấn tù nhân... Tiêu biểu, trong hai ngày 13 và 14-7-1931, nhân kỷ niệm Quốc khánh nước Pháp, nhân dân Lý Sơn biểu tình đấu tranh đòi những quyền dân sinh, dân chủ hàng ngày.

Tính đến cuối tháng 6-1931, về đại thể phong trào đấu tranh ủng hộ Nghệ Tĩnh đở trên toàn quốc lắng xuống hoàn toàn. Tuy vậy, đến trung tuần tháng 7-1931, Xứ ủy Trung Kỳ quyết định phát động cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến và ủng hộ đấu tranh ở Nghệ Tĩnh và Quảng Ngãi. Tại Bình Định, “*thi hành chủ trương của Xứ ủy Trung Kỳ về phát động một đợt đấu tranh lớn để phối hợp với Nghệ Tĩnh và Quảng Ngãi, các đảng bộ Hoài Nhơn và Quy Nhơn ráo riết đẩy mạnh các hoạt động chuẩn bị khẩn trương*” [2, tr.28], dẫn đến cuộc đấu tranh quyết liệt của 3.000 nông dân Hoài Nhơn vào đêm 22-7-1931. Quân chúng có vũ trang tự vệ đã tấn công vào đồn lính khố xanh cách Bồng Sơn 6 km và bọn cường hào ở địa phương, nhiều hào lý bị thương nặng trong vụ biểu tình này [4, tr.54].

Ngày 14-9-1931 đã diễn ra một cuộc đấu tranh lớn tại huyện Sơn Tịnh với sự tham gia của hơn 4.000 nông dân, thợ thủ công kéo vào huyện đường đưa yêu sách và bị đàn áp, 4 người chết và 7 người bị thương. Bất mãn trước hành động đàn áp, quân chúng đấu tranh quyết liệt, tố cáo tội ác của bọn Pháp và ta sai, đòi bồi thường cho những người bị chết, bị thương; đồng đảo quân chúng xuống đường sục sôi, tuần hành vũ trang kéo về huyện lỵ.

Cũng vào tháng 9-1931, Tỉnh ủy Quảng Nam tiến hành vận động một cuộc biểu tình của quân chúng để kịp thời hưởng ứng với phong trào đấu tranh ở Quảng Ngãi [3].

Từ thực tế phong trào trên đây, có thể khẳng định rằng, trong những năm 1930-1931, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Xứ ủy Trung Kỳ, Xứ ủy Nam Kỳ, Tỉnh ủy và cấp ủy các tỉnh Nam Trung Kỳ đã kịp thời phát động phong trào đấu tranh. Mặc dù bị kẻ thù đàn áp, khủng bố khốc liệt, song phong trào đấu tranh ở Nam Trung Kỳ diễn ra từ tháng 5-1930, đến tháng 10-1930 bùng nổ mạnh mẽ, quyết liệt, tồn tại đến tháng 9-1931, đồng hành cùng với các tỉnh, thành phố ở Bắc Kỳ như Hà Nội, Hà Nam, Thái Bình; các tỉnh Bắc Trung Kỳ như Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên, Quảng Trị; các tỉnh Nam Kỳ như Cao Lãnh, Cần Thơ, Long Xuyên, Chợ Lớn, Gia Định..., trong đó, Quảng Ngãi được Trung ương Đảng đánh giá là tỉnh có phong trào mạnh nhất ở Nam Trung Kỳ: “*Quảng Ngãi tuy phong trào chưa bằng Nghệ - Tĩnh nhưng nó mạnh nhất trong phía Nam Trung Kỳ*” [6, tr. 229].

3. KẾT LUẬN

Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ trong những năm 1930-1931 vận động trong phạm trù của cách mạng vô sản do Đảng Cộng sản Việt Nam (sau là Đảng Cộng sản Đông Dương) lãnh đạo, thể hiện tính chất cách mạng, gắn mục tiêu chính trị với mục tiêu kinh tế, mục tiêu dân tộc với mục tiêu quốc tế, chĩa mũi nhọn vào hai đối tượng là

đế quốc và phong kiến tay sai, ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh và Liên bang Xô viết, chống khủng bố, đòi những quyền lợi kinh tế thiết thân.

Tuy diễn ra muộn hơn so với một số tỉnh, thành phố ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ, Bắc Trung Kỳ, nhưng phong trào Nam Trung Kỳ diễn ra mạnh mẽ, tồn tại bền bỉ cho đến tháng 9-1931, tiêu biểu nhất là ở Quảng Ngãi. Hình thức đấu tranh ngày càng diễn ra quyết liệt với các hình thức từ mít tinh, treo cờ đỏ, rải truyền đơn, treo khẩu hiệu, biểu tình đến tuần hành thị uy, có vũ trang tự vệ, thành lập các đội xích vệ, đội phòng triệt, tui trừ Việt gian, xung đột với binh lính thuộc địa... Trước sự đàn áp đẫm máu của kẻ thù, quần chúng đấu tranh quả cảm, chấp nhận hy sinh.

Có thể khẳng định, Nam Trung Kỳ có phong trào đấu tranh mạnh chỉ sau Bắc Trung Kỳ (đỉnh cao là Nghệ Tĩnh) trong những năm 1930-1931. Đây là kết quả của quá trình đấu tranh yêu nước kiên cường với tinh thần chủ động linh hoạt trong việc tận dụng tình thế cách mạng của nhân dân Nam Trung Kỳ dưới tác động của phong trào cách mạng chung của cả nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, khẳng định sức mạnh của chủ nghĩa cộng sản.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1981). *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1920-1954)*, NXB Sự Thật, Hà Nội.
- [2] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định (1996), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định, tập I (1929-1945)*, NXB Tổng hợp Bình Định.
- [3] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Quế Sơn (1985), *Lịch sử Đảng bộ huyện Quế Sơn (1929-1945)*, NXB Đà Nẵng.
- [4] Nguyễn Phan Quang (sưu tầm và giới thiệu) (2011). Báo cáo tổng hợp của Mật thám Pháp về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Đông Dương, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, số 7 (423)-2011.
- [5] Lê Duẩn (1975). *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập vì tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (1999). *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 2 (1930)*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Đinh Xuân Lâm (Chủ biên, 2012). *Lịch sử Việt Nam, tập II*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8] *Note confidentielle, No. 199-C du Septembre 1930 sur le passage du journal "Dan Lao Kho" qui dit que les enfants se sont convertis au communisme*, TTLTQGII, Phong: Phủ Thống đốc Nam Kỳ, Hồ sơ: IIA45/221(3).
- [9] Résidence de Quang Ngai (1931), *Rapports sur la situation politique de Quang Ngai du 1er Octobre 1930 au 1er Février 1931*, Tài liệu lưu trữ tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi.
- [10] Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam (1985). *Lịch sử Việt Nam tập II*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Title: CHARACTERISTICS OF THE REVOLUTIONARY MOVEMENT IN THE SOUTH CENTRAL OF VIETNAM THE YEARS 1930-1931

Abstract: In the years 1930-1931, important historical events took place in Vietnam, reflecting the different development trends of the bourgeois nationalist movements (represented by Vietnam Nationalist Party) and the people's movement the proletariat with the leadership of the Communist Party of Vietnam. In this period of history, the revolutionary movement in the South Central of Vietnam only followed the proletarian trend, reflecting the characteristics of this movement throughout the country, and also has its own characteristics: that is, despite the late explosion in comparison with other areas in the country, but strong, fierce, lasting, typical in Quang Ngai.

Keywords: Vietnam, South Central Vietnam, characteristics, movement, revolution, 1930, 1931.